

Số: 1280/QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần đáp ứng chuẩn đầu ra học phần trong các chương trình đào tạo của Trường Đại học Luật Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Nghị quyết số 3776/NQ-HĐTĐHLHN ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 2744/QĐ-ĐHLHN ngày 16/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành “Quy định về tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ”;

Căn cứ Quyết định số 3471/QĐ-ĐHLHN ngày 15/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành “Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ”;

Căn cứ Quyết định số 5050/QĐ-ĐHLHN ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đảm bảo chất lượng đào tạo và Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần đáp ứng chuẩn đầu ra học phần trong các chương trình đào tạo của Trường Đại học Luật Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và các cá nhân có liên

quan và người học đang theo học tại Trường Đại học Luật Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Uđ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, Hội đồng trường (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- PHT Tô Văn Hòa (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);
- Công TTĐT (để công khai);
- Lưu: VT, ĐBCLĐT&KT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



**TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI**

Vũ Thị Lan Anh

QUY ĐỊNH
XÂY DỰNG, RÀ SOÁT, CHỈNH SỬA MA TRẬN NỘI DUNG
ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN
TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC
LUẬT HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-ĐHLHN ngày 11/6/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về mục đích, yêu cầu, trình tự thủ tục và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần trong các chương trình đào tạo (sau đây viết tắt là CTĐT) của Trường Đại học Luật Hà Nội (sau đây viết tắt là Trường).

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân tham gia vào hoạt động xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần trong các CTĐT của Trường.

Điều 2: Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Đáp ứng các yêu cầu của đảm bảo chất lượng đào tạo.
- Đáp ứng yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ và là cơ sở để thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.
- Xác định mức độ người học đạt được các mục tiêu nhận thức, đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo 100% các học phần có ma trận nội dung đánh giá học phần.
- Việc xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần phải được tiến hành kịp thời, tuân thủ pháp luật và các quy định của Trường.
- Đảm bảo phù hợp với các mục tiêu nhận thức của học phần, thể hiện được phương thức và trọng số đánh giá học phần; các hình thức kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần; hệ thống các câu hỏi phù hợp với từng loại bài đánh giá trong hình thức kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần.

Điều 3. Mẫu ma trận nội dung đánh giá học phần

1. Phòng Đảm bảo chất lượng đào tạo và Khảo thí (Phòng ĐBCLĐT&KT) tham mưu Hiệu trưởng phê duyệt mẫu ma trận nội dung đánh giá học phần để áp

dụng thống nhất trong Trường. Trong trường hợp mẫu ma trận nội dung đánh giá học phần cần thay đổi theo quy định của pháp luật, quy định của Trường và CTĐT, Phòng ĐBCLĐT&KT có trách nhiệm điều chỉnh mẫu ma trận nội dung đánh giá học phần phù hợp với quy định và CTĐT mới, trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện quy trình rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần trong Trường.

2. Mẫu ma trận nội dung đánh giá học phần bao gồm phần tổng quan, phần chi tiết danh mục yêu cầu đánh giá theo từng hình thức kiểm tra, đánh giá tương ứng với mỗi mục tiêu nhận thức và phù hợp với quy chế đào tạo của mỗi trình độ đào tạo.

3. Với mỗi mục tiêu nhận thức, không giới hạn hình thức kiểm tra, đánh giá và số lượng câu hỏi/bài tập/tình huống.

Điều 4. Trình tự xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần

1. Bộ môn/Trung tâm/đơn vị phụ trách học phần (sau đây gọi là bộ môn) thực hiện xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần.

2. Bộ môn triển khai xây dựng ma trận nội dung đánh giá học phần đối với các học phần trong CTĐT, bao gồm:

a) Học phần chưa có ma trận nội dung đánh giá học phần. Thời gian hoàn thành: theo thông báo/kế hoạch của Trường.

b) Học phần mới của CTĐT. Thời gian hoàn thành: 30 ngày kể từ khi ban hành/sửa đổi CTĐT.

3. Trước khi bắt đầu học kỳ, bộ môn thực hiện rà soát các ma trận nội dung đánh giá học phần.

4. Đối với học phần có sự thay đổi về nội dung giảng dạy, bộ môn thực hiện chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần phù hợp với các mục tiêu nhận thức mới. Thời gian hoàn thành: 30 ngày kể từ khi sửa đổi CTĐT (học phần có thay đổi về nội dung giảng dạy do sửa đổi CTĐT); 15 ngày sau khi học phần bắt đầu thực hiện giảng dạy (học phần có thay đổi về nội dung giảng dạy trên cơ sở rà soát của bộ môn).

5. Trưởng bộ môn trực tiếp biên soạn hoặc phân công giảng viên thực hiện xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần theo mẫu ma trận nội dung đánh giá học phần đã được phê duyệt; lập biên bản họp bộ môn (theo mẫu – Phụ lục 3) về việc thống nhất xây dựng, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần trình Trưởng đơn vị và lưu tại bộ môn.

6. Trưởng bộ môn gửi bản mềm ma trận nội dung đánh giá học phần cho Trưởng phòng Phòng ĐBCLĐT&KT để thẩm định về phương pháp, hình thức.

7. Trưởng bộ môn tổ chức chỉnh sửa và hoàn thiện ma trận nội dung đánh giá học phần theo góp ý từ Phòng ĐBCLĐT&KT (nếu có). Thời gian hoàn thành: 10 ngày kể từ khi nhận được góp ý.

8. Ma trận nội dung đánh giá học phần sau khi hoàn chỉnh (có chữ ký của Trưởng bộ môn) được nộp về Phòng ĐBCLĐT&KT.

Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân

1. Trường đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát các trưởng bộ môn thực hiện việc xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần và ký biên bản họp xây dựng, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần.

2. Trưởng bộ môn có trách nhiệm tổ chức họp bộ môn, chỉ đạo, thực hiện xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần; chịu trách nhiệm về chất lượng nội dung của ma trận nội dung đánh giá học phần.

3. Giảng viên tham gia xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần có trách nhiệm thực hiện theo sự phân công của trưởng bộ môn.

4. Phòng ĐBCLĐT&KT có trách nhiệm chủ trì, điều hành công tác xây dựng, rà soát, chỉnh sửa ma trận nội dung đánh giá học phần; tham mưu Hiệu trưởng ban hành văn bản về tổ chức, thực hiện xây dựng, rà soát, sửa đổi ma trận nội dung đánh giá học phần; thẩm định về phương pháp, hình thức của ma trận nội dung đánh giá học phần; quản lý việc lưu trữ và sử dụng ma trận nội dung đánh giá học phần.

5. Các đơn vị khác thuộc Trường có trách nhiệm phối hợp khi được yêu cầu.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị, cá nhân có liên quan của Trường Đại học Luật Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị phản ánh kịp thời những vấn đề phát sinh về Phòng ĐBCLĐT&KT để trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định. /



III. DANH MỤC CÂU HỎI, ĐỀ THI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ TƯƠNG ỨNG MỤC TIÊU NHẬN THỨC

A. ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN

1. BÀI TẬP CÁ NHÂN

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC CÂU HỎI
1A1.....	1.....
1A2.....	2.....
1A4.....	3.....
1A5.....	4.....
	5.....
	6.....
	7.....
	8.....
1B3.....	
.....	

2. BÀI TẬP NHÓM

2.1. Yêu cầu chung đối với BTN

- a. Quy cách đóng cuốn: - Bìa ... ; số lượng trang tối thiểu ... trang, tối đa ... trang.
- Phong chữ ... ; cỡ chữ giãn dòng
- b. Cấu trúc bài tập nhóm:
- Kiến thức lý luận: điểm
- Kiến thức thực tiễn: điểm
- Hình thức: điểm
- c. Điểm đánh giá:

2.2. Danh mục bài tập nhóm tương ứng mục tiêu nhận thức

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC BÀI TẬP NHÓM
1A6.....	1:.....
2B2.....	1
2B3.....	2:.....
2C6.....	2.
2C7.....	2
3A1.....	3:.....

3B1.....	3
4B4.....	4:..... 5:.....
4B6.....	

3. DIỄN ÁN / TÌNH HUỐNG

MỨC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỨC TÌNH HUỐNG/VỤ VIỆC
2A6.....	1:.....
2B2.....	1
2B3.....	2:.....
2C6.....	2.
2C7.....	2
3A1.....	3:.....
3B1.....	3
4B4.....	4:..... 5:.....
4B6.....	

B. THI KẾT THỨC HỌC PHẦN

1. Thi viết

MỨC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỨC CÂU HỎI
2A6.....	1:.....
2B2.....	1
2B3.....	2:.....
2C6.....	2.
2C7.....	2
3A1.....	3:.....
3B1.....	3
4B4.....	4:..... 5:.....
4B6.....	

2. Thi trắc nghiệm khách quan

MỨC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỨC CÂU HỎI
2A6.....	1:.....

2B2.	1
2B3.	2:
2C6.	2
2C7.	2
3A1.	3:
3B1.	3
4B4.	4:
	5:
4B6.	

3. Thi vấn đáp

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC CÂU HỎI
2A6.	1:
2B2.	1
2B3.	2:
2C6.	2.
2C7.	2
3A1.	3:
3B1.	3
4B4.	4:
	5:
4B6.	

4. Diễn án

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC VỤ VIỆC/HỒ SƠ ÁN
2A6.	1:
2B2.	1
2B3.	2:
2C6.	2.
2C7.	2
3A1.	3:
3B1.	3
4B4.	4:
	5:
4B6.	

III. DANH MỤC CÂU HỎI, ĐỀ THI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ TƯƠNG ỨNG MỤC TIÊU NHẬN THỨC

A. KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

1. Tiểu luận

1.1. Yêu cầu chung đối với tiểu luận kiểm tra thường xuyên

- a. Quy cách đóng cuốn: - Bìa ... ; số lượng trang tối thiểu trang, tối đa ... trang.
- Phong chữ ... ; cỡ chữ giãn dòng
- b. Cấu trúc tiểu luận: Gồm ... phần: Phần mở đầu, phần ...
- c. Điểm đánh giá: - Kiến thức lý luận: điểm
- Kiến thức thực tiễn: điểm
- Hình thức: điểm

1.2. Danh mục tiêu luận tương ứng mục tiêu nhận thức

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC ĐỀ TÀI TIỂU LUẬN
1A1.	1.
1A2.	2.
1A4.	3.
	4.
	5.
	6.
1A5.	7.
	8.
1B3.	
...	

2. Bài tập nhóm

2.1. Yêu cầu chung đối với BTN kiểm tra thường xuyên

- a. Quy cách đóng cuốn: - Bìa ... ; số lượng trang tối thiểu trang, tối đa ... trang.
- Phong chữ ... ; cỡ chữ giãn dòng
- b. Cấu trúc tiểu luận:
- Kiến thức lý luận: điểm
- Kiến thức thực tiễn: điểm
- c. Điểm đánh giá:
- Kiến thức thực tiễn: điểm

- Hình thức: điểm

2.2. Danh mục bài tập nhóm tương ứng mục tiêu nhận thức

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC BÀI TẬP NHÓM
1A6.	1:
2B2.	1
2B3.	2:
2C6.	2.
2C7.	2
3A1.	3:
3B1.	3
4B4.	4:
	5:
4B6.	

3. Kiểm tra giữa học phần

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC CÂU HỎI
2A6.	1:
2B2.	1
2B3.	2:
2C6.	2.
2C7.	2
3A1.	3:
3B1.	3
4B4.	4:
	5:
4B6.	

B. THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

1. Thi tự luận/Trắc nghiệm khách quan/Vấn đáp

MỤC TIÊU NHẬN THỨC	DANH MỤC CÂU HỎI
2A6.	1:
2B2.	1
2B3.	2:
2C6.	2.

PHỤ LỤC 3
MẪU BIÊN BẢN HỌP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI
KHOA/VIỆN ...

BIÊN BẢN HỌP XÂY DỰNG/CHỈNH SỬA
MA TRẬN NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

1. Thời gian: ngày / /202... Địa điểm:

2. Thành phần dự họp:

.....
.....
.....
.....

3. NỘI DUNG TRIỂN KHAI:

3.1. Tên học phần:

3.2. Số tín chỉ:

3.3. Chương trình đào tạo:

3.4. Trình độ đào tạo:

3.5. Tổng số mục tiêu nhận thức của học phần:

3.6. Chi tiết:

STT	HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ	SỐ LƯỢNG MỤC TIÊU NHẬN THỨC TƯƠNG ỨNG
1	Đánh giá thường xuyên	
-	Bài tập nhóm	
-	Bài tập cá nhân	
-	Bài kiểm tra giữa học phần	
-	Diễn án	
-	Tiểu luận	
-	Khác	

2	Thi kết thúc học phần	
-	Tự luận	
-	Trắc nghiệm KQ	
-	Vấn đáp	
-	Tiểu luận	
-	Diễn án	

Bộ môn đã thống nhất xác định các mục tiêu nhận thức tương ứng với từng hình thức đánh giá và xây dựng hệ thống câu hỏi/bài tập/tình huống với số lượng cụ thể như sau:

- 1, Hình thức Bài tập cá nhân gồm: ... câu hỏi
- 2, Hình thức Bài tập nhóm gồm ... câu hỏi/bài tập/...
- 3, Hình thức ...
- 4, ...

Bộ môn áp dụng hình thức BTN đối với các lớp từ học kỳ ... năm học ...; hình thức BTCN đối với các lớp...; hình thức ... thi kết thúc học phần đối với các lớp ... từ học kỳ ... năm học ...

Cuộc họp kết thúc hồi ...h... ngày với sự nhất trí của ... thành viên dự họp./.

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20.....

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)